

1 Giới thiệu tổng quan về đề án:

- Nhằm đơn giản hóa, hài hòa thủ tục hải quan với thủ tục của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng biển, cảng hàng không và các bên liên quan thông qua việc cơ quan hải quan áp dụng hệ thống công nghệ thông tin tập trung để trao đổi, cập nhật thông tin với doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi giúp theo dõi chặt chẽ, kịp thời quá trình di chuyển, biến động và tình trạng của hàng hóa từ khi vào đến khi ra khỏi và vận chuyển giữa các địa điểm chịu sự giám sát hải quan; rút ngắn thời gian và chi phí làm thủ tục của người khai hải quan; đồng thời tăng cường công tác quản lý của cơ quan hải quan trong việc kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan, nâng cao tính tuân thủ của doanh nghiệp, ngăn ngừa gian lận thương mại, phòng chống buôn lậu và đảm bảo an ninh quốc gia.
- Nâng cao tính tự động hóa của hệ thống công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ công tác kiểm tra, đối chiếu và đánh giá rủi ro, giám sát và kiểm soát hải quan.
- Đối với hàng hóa nhập khẩu, đảm bảo quản lý, giám sát hàng hóa xuyên suốt từ khi phương tiện vận tải nhập cảnh, dỡ hàng từ phương tiện xuống cảng/kho/bãi, làm thủ tục nhập khẩu, vận chuyển giữa các địa điểm chịu sự giám sát hải quan, đến khi hàng hóa được di chuyển ra khỏi khu vực giám sát hải quan.
- Đối với hàng hóa xuất khẩu, đảm bảo quản lý, giám sát xuyên suốt từ khi được tập kết để xuất khẩu, làm thủ tục xuất khẩu, vận chuyển giữa các địa điểm chịu sự giám sát hải quan, đến khi hàng hóa được xếp lên phương tiện vận tải và di chuyển ra khỏi khu vực giám sát hải quan để xuất khẩu ra nước ngoài.

2 Lợi ích mang lại đối với Doanh nghiệp (hoạt động Xuất nhập khẩu, Kinh doanh kho, bãi, cảng, Hãng tàu, Đại lý Hãng tàu)

- Tiếp cận thông tin (dưới dạng điện tử) về hàng hóa do các bên cung cấp gồm Hải quan, Hãng vận tải, Hãng giao nhận, Doanh nghiệp XNK nhanh chóng, chính xác, kịp thời
- Chủ động trong việc xây dựng kế hoạch cũng như triển khai các hoạt động kinh doanh
- Giảm khối lượng nhân công và giảm chi phí do giảm thiểu hồ sơ giấy trao đổi với hãng vận tải cũng như cơ quan hải quan
- Giảm thời gian hàng hóa lưu giữ trong kho từ đó tăng khả năng cạnh tranh
- Thời gian nhận thông tin kết quả phân luồng và thông quan hàng hóa được nhanh chóng, giảm thời gian thông quan, giảm thiểu các chi phí phát sinh cho doanh nghiệp, theo dõi trạng thái của hàng hóa dễ dàng, minh bạch.

3 Cơ sở pháp lý:

- Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 Quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan
- Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 Quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu
- Nghị định 59/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 08/2015/NĐ-CP
- Thông tư 39/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 38/2015/TT-BTC
- Thông tư 50/2018/TT-BTC ngày 23/05/2018 Về việc Ban hành các chỉ tiêu thông tin, mẫu chứng từ khai báo khi làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đối với phương tiện đường hàng không, đường biển, đường sắt, đường bộ và đường sông theo quy định tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ
- Kế hoạch 4098/KH-TCHQ ngày 21/06/2017 Về việc kế hoạch chuẩn bị triển khai đề án quản lý, giám sát hàng hóa tại cảng biển, cảng hàng không
- Kế hoạch 3228/KH-HQHCM ngày 19/10/2017 Về việc Chuẩn bị thực hiện Đề án quản lý, giám sát HH tại cảng biển, cảng hàng không theo KH 4098/KH-TCHQ của TCHQ
- Kế hoạch 3009/KH-TCHQ ngày 30/05/2018 Về việc kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý Hải quan tự động tại cảng, kho, bãi
- Và một số văn bản pháp quy khác liên quan (có thể tham khảo tại website Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ <http://www.haiquan.hochiminhcity.gov.vn>)

